

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí rừng phòng hộ
giai đoạn 2021-2030 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Na Hang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 và các văn
bản hướng dẫn thực hiện Luật Ngân sách nhà nước;*

Căn cứ Luật du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông
thôn: số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 quy định về quản lý
rừng bền vững; số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 quy định về điều tra,
kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 36-NQ/TU ngày 26 tháng 6 năm 2021 của Ban Chấp
hành Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang (khóa XVII) về phát triển lâm nghiệp bền vững
tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 461/QĐ-UBND ngày
09 tháng 8 năm 2021 phê duyệt Đề án phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Tuyên
Quang giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2035; số 397/QĐ-UBND ngày
20/10/2023 phê duyệt điều chỉnh Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn
2021- 2030 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Na Hang; số 844/QĐ-UBND ngày
04 tháng 7 năm 2022 về việc phê duyệt chủ trương xây dựng Đề án du lịch sinh
thái, nghỉ dưỡng, giải trí rừng phòng hộ giai đoạn 2021 - 2030 của Ban Quản lý
rừng phòng hộ Na Hang; số 1280/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2022 về việc
phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết xây dựng Đề án du lịch sinh thái, nghỉ*

dưỡng, giải trí rừng phòng hộ giai đoạn 2021-2030 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Na Hang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 09/TTr-SNN ngày 29 tháng 01 năm 2024; nội dung giải trình tại Báo cáo số 101/BC-SNN ngày 02/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí rừng phòng hộ giai đoạn 2021-2030 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Na Hang, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Đề án: Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí rừng phòng hộ giai đoạn 2021-2030 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Na Hang.

(Có Đề án kèm theo)

2. Phạm vi thực hiện Đề án. Toàn bộ diện tích rừng và đất rừng do Ban Quản lý rừng phòng hộ Na Hang đang quản lý, trên địa bàn các xã: Sinh Long, Năng Khả và thị trấn Na Hang, huyện Na Hang.

3. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024-2030.

4. Mục tiêu

4.1. Mục tiêu chung

Phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí, gắn với bảo tồn, phát huy bền vững các hệ sinh thái rừng, cảnh quan thiên nhiên và các giá trị văn hóa, lịch sử, tín ngưỡng gắn với bản sắc văn hóa dân tộc thông qua việc khảo sát, đánh giá các tiềm năng, thế mạnh trong việc khai thác, phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ Na Hang quản lý; đồng thời thu hút, kêu gọi đầu tư để thực hiện công tác phát triển rừng gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần tạo việc làm, nâng cao đời sống của người dân địa phương.

4.2. Mục tiêu cụ thể

- Đánh giá được hiện trạng tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hóa, danh thắng và di tích lịch sử, tâm linh để phát triển các loại hình, sản phẩm du lịch phù hợp trong khu rừng phòng hộ do Ban Quản lý rừng phòng hộ Na Hang quản lý.

- Xây dựng các điểm, tuyến du lịch sinh thái, trải nghiệm thiên nhiên, nghỉ dưỡng, giải trí phù hợp với tiềm năng sẵn có và đáp ứng được nhu cầu của khách du lịch.

- Định hướng cho việc lập các dự án đầu tư phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong khu rừng do Ban Quản lý rừng phòng hộ Na Hang quản lý.

- Định hướng các giải pháp thu hút đầu tư, quảng bá và phát triển các hoạt động du lịch; đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, khách du lịch; tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân địa phương.

- Đưa ra lộ trình đầu tư các dự án ưu tiên và các giải pháp tổ chức thực hiện.

- Tạo điều kiện để người địa phương tham gia các loại hình du lịch, thông qua đó nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần; nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, bảo vệ đa dạng sinh học.

4.3. Các chỉ tiêu cụ thể

4.3.1. Đến năm 2027

- Thu hút được từ 02 nhà đầu tư trở lên để liên doanh, liên kết và thuê môi trường rừng để phát triển du lịch trong rừng phòng hộ do Ban Quản lý rừng phòng hộ Na Hang quản lý.

- Thu hút được khoảng 10.000 lượt khách du lịch/năm trong đó số lượng khách quốc tế chiếm khoảng 5% tổng số du khách. Tỷ lệ du khách lưu trú qua đêm chiếm 20% tổng số du khách.

- Tổng thu từ hoạt động du lịch khoảng 12 tỷ đồng/năm; trong đó nguồn thu từ hoạt động cho thuê môi trường rừng hàng năm đạt từ 240 triệu đồng.

4.3.2. Đến năm 2030:

- Tiếp tục mở rộng, nâng cấp các hạng mục, công trình phục vụ khai thác du lịch tại các điểm, tuyến du lịch.

- Thu hút được 15.000 lượt khách du lịch/năm trong đó số lượng khách quốc tế chiếm khoảng 8% tổng số du khách. Tỷ lệ du khách lưu trú qua đêm chiếm khoảng 30% tổng số du khách.

- Tổng thu từ hoạt động du lịch đạt khoảng 15 tỷ đồng/năm; trong đó nguồn thu từ hoạt động cho thuê môi trường rừng hàng năm đạt khoảng 300 triệu đồng.

- Nâng cao chất lượng, đa dạng và hoàn thiện các loại hình và sản phẩm du lịch đã được triển khai trong giai đoạn 2024-2027.

5. Các điểm, tuyến tham quan ưu tiên phát triển

5.1. Các điểm ưu tiên phát triển

- Điểm 1: Đảo Con Thỏ.

- Điểm 2: Nà Noong.

- Điểm 3: Pù Nà Làng.

- Điểm 4: Hang Nà Chao.

- Điểm 5: Cạm Bè.

- Điểm 6: Nà Mỏ.

- Điểm 7: Nậm Đường

5.2. Các tuyến du lịch ưu tiên phát triển

- Tuyến số 1: Cạm Bẻ - Thủy điện Tuyên Quang - Nà Mỏ.
- Tuyến số 2: Hang Nà Chao - Nà Noong - Pù Nà Làng - Thủy điện Tuyên Quang.
- Tuyến số 3: Đảo Con Thỏ - Thủy điện Tuyên Quang - Nậm Đường.

5.3. Xây dựng các công trình phục vụ du lịch

Công trình xây dựng phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí bảo đảm không làm ảnh hưởng đến chức năng phòng hộ và cảnh quan tự nhiên của khu rừng; không phá vỡ cảnh quan môi trường, không chặt phá cây rừng; các công trình xây dựng phải dựa vào thiên nhiên, hài hòa với cảnh quan môi trường; chỉ được xây dựng các công trình ở những nơi đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi không có khả năng tự phục hồi trong diện tích rừng và đất rừng do Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang đang quản lý và theo đúng các quy định của Luật Lâm nghiệp, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

6. Các loại hình và sản phẩm du lịch

6.1. Loại hình du lịch

- Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng: Là loại du lịch dựa vào nguồn tài nguyên du lịch hiện có, khách thăm quan cảnh quan rừng và đa dạng sinh học; tạo nguồn thu bền vững hỗ trợ cho các hoạt động quản lý, bảo vệ và phát triển rừng của Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang.

- Du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe: Khai thác tiềm năng, lợi thế về đặc điểm địa hình vùng miền núi, khí hậu để hình thành các khu dịch vụ nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe.

- Du lịch khám phá mạo hiểm: Xây dựng các điểm, tuyến du lịch gắn với thăm quan, khám phá các hạng động, thác nước, đỉnh núi cao.

- Du lịch lưu trú, ẩm thực: Xây dựng các khu lưu trú gắn với thiên nhiên, quảng bá văn hoá ẩm thực, đồ lưu niệm, hàng hoá nông sản địa phương mang đậm nét văn hoá của đồng bào địa phương.

6.2. Sản phẩm du lịch

- Tập trung phát triển nhóm các sản phẩm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe: Khu nghỉ dưỡng, trải nghiệm, khám phá thiên nhiên, chăm sóc sức khỏe.

- Phát triển nhóm các sản phẩm du lịch mạo hiểm: Leo núi, các tuyến đi bộ mạo hiểm xuyên rừng.

- Phát triển các sản phẩm du lịch gia tăng khác, bổ trợ cho các sản phẩm du lịch chính, giúp đa dạng hóa các hoạt động và tăng sự trải nghiệm cho du khách,

nhu: Dịch vụ hội nghị, hội thảo, cắm trại, check in, ngắm hoa, dịch vụ ăn uống, bán đồ lưu niệm và đặc sản địa phương.

7. Nguồn vốn thực hiện

- Tổng kinh phí thực hiện Đề án: 47.746 triệu đồng (*Bốn mươi bảy tỷ, bảy trăm bốn mươi sáu triệu đồng*).

- Phân kỳ nguồn vốn:

+ Giai đoạn 2024-2027 là: 41.007 triệu đồng (bình quân: 10.251,75 triệu đồng/năm).

+ Giai đoạn 2028-2030 là: 6.739 triệu đồng (bình quân: 2.246,34 triệu đồng/năm).

- Phương án huy động vốn: Thu hút đầu tư từ hình thức cho thuê môi trường rừng, liên kết và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện các nội dung, kế hoạch của Đề án theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, trình, thẩm định các dự án đầu tư phát triển du lịch, liên doanh, liên kết theo quy định; hỗ trợ Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang trong việc thu hút, kêu gọi các nguồn vốn đầu tư thực hiện hiệu quả các nội dung, hoạt động của Đề án.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý đầu tư; hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các trình tự, thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật.

3. Sở Tài chính: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và tình hình thực tế của địa phương để tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch, bảo vệ và phát triển rừng theo quy định của pháp luật.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, thực hiện quản lý nhà nước các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện Na Hang và các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, bảo tồn di sản văn hóa; lồng ghép kế hoạch, chương trình, quy hoạch phát triển

du lịch toàn tỉnh với phát triển du lịch tại Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang; phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các dự án du lịch đầu tư không đúng quy định.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang triển khai thực hiện các nội dung của Đề án liên quan đến công tác quản lý đất đai, giao đất, thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, bảo vệ tài nguyên môi trường, xử lý nước thải, chất thải rắn đối với các dự án đầu tư du lịch trong diện tích rừng và đất rừng do Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

6. Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang triển khai các hoạt động liên quan đến lĩnh vực xây dựng của các dự án đầu tư du lịch trong diện tích rừng và đất rừng do Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang quản lý; tham mưu, chỉ đạo và tổ chức quản lý hoạt động xây dựng, dự án đầu tư xây dựng theo phân công, phân cấp.

7. Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Tuyên Quang: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp, theo dõi, hỗ trợ Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang đẩy mạnh thực hiện các hoạt động quảng bá, xúc tiến, kêu gọi đầu tư, khai thác các tài nguyên du lịch, thu hút khách du lịch theo nội dung Đề án.

8. Ban quản lý các khu du lịch tỉnh Tuyên Quang: Phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan, tăng cường xúc tiến phát triển du lịch và cung ứng dịch vụ công trong lĩnh vực du lịch tại Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang.

9. Ủy ban nhân dân huyện Na Hang

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng; bảo vệ, tôn tạo, sử dụng các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh theo quy định để phát triển du lịch trên địa bàn; phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan hỗ trợ Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang trong công tác kêu gọi và thu hút đầu tư đối với các hoạt động dịch vụ môi trường rừng, phát triển du lịch trong rừng phòng hộ trên địa bàn.

10. Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang

- Công bố công khai các nội dung của Đề án; chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung được phê duyệt tại Điều 1, Quyết định này.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện nội dung của Đề án; đề xuất xây dựng các chương trình, dự án cụ thể trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với tổ chức, cá nhân lập dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo phương thức tự tổ chức, liên kết, cho thuê môi trường rừng phù hợp với Đề án đúng quy định pháp luật hiện hành. Việc lập dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí phải tuân thủ các quy định của Luật Lâm nghiệp và các quy định khác có liên quan.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật.

- Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện Đề án cho Sở Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan liên quan để tổng hợp, tham mưu giải quyết các nội dung thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Giám đốc Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; các Giám đốc: Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Tuyên Quang, Ban quản lý các khu du lịch tỉnh Tuyên Quang, Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Na Hang và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (Toán).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Giang

